

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 194/2020/HS-ST

Ngày: 22-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Nguyên

2/ Bà Nguyễn Thị Thúy Oanh

Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Mỹ Phúc – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Hòa – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 12 năm 2020, tại Phòng xét xử Hình sự thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 222/2020/TLST - HS ngày 03/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 232/2020/QĐXXST - HS ngày 04/12/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L**; giới tính: Nam; sinh năm 1987; nơi sinh: Thành phố H; nơi ĐKKHTT: 205/29A2 T- H- Đ, Phường 14, Quận S, Thành phố H; chỗ ở: Nhà không số thuộc tổ 11, ấp 1, xã V, huyện B, Thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Làm thuê; họ tên cha: Nguyễn Ngọc L (chết); họ tên mẹ: Phạm Ngọc V (chết); hoàn cảnh gia đình: Bị cáo có vợ tên Triệu Thị Thanh Th, sinh năm 1993 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án:

Ngày 25/5/2006, bị Tòa án nhân dân Thành phố H xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, (Án số 665/2006/HSST). Chấp hành xong hình phạt ngày 24/4/2008, theo Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 222/GCN của trại giam An Phước, chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm.

Ngày 10/9/2009, bị Tòa án nhân dân quận B, Thành phố H xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 06 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, tổng hợp hình phạt hai tội là 04 năm tù, (Án số 281/2009/HSST.

Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/6/2012, theo Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 1252/GCN của trại giam Thủ Đức. Chưa bồi thường dân sự.

Nhân thân:

Ngày 28/4/2004, bị Tòa án nhân dân Thành phố H xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, (Án số 648/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/02/2005, theo Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 184/GCN của trại giam Tổng Lê Chân.

Ngày 23/5/2016, bị Công an xã V, huyện B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép. Đóng phạt ngày 28/6/2016.

Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/3/2020. Bị cáo có mặt tại tòa.

Bị hại: Ông Trần Ngọc H, sinh năm 1964; nơi cư trú: Nhà không số thuộc tổ 11, ấp 1, xã V, huyện B, Thành phố H (vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1951; nơi cư trú: 9A LĐ, Phường 15, Quận M, Thành phố H (vắng mặt).

2. Bà Triệu Thị Thanh Th, sinh năm 1993; nơi cư trú: Nhà không số thuộc tổ 11, ấp 1, xã V, huyện B, Thành phố H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Trần Ngọc H là người thuê nhà của Nguyễn Văn L và là hàng xóm ở kế nhau tại địa chỉ nhà không số tổ 11, ấp 1, xã V, huyện B. Khoảng 16 giờ, ngày 03/8/2019, ông H hát karaoke tại nhà gây ồn ào làm con của L không ngủ được nên L qua nhà dùng tay đập lên yên xe của ông H đậu trước nhà. Sau đó, hai bên xảy ra mâu thuẫn cự cãi nhau. L về nhà cầm dao Thái Lan ngồi gọt trái cây còn ông H vào nhà lấy cây sắt dài khoảng 1 mét cầm bên tay phải qua nhà L đánh L 01 cái trúng vào vai phải L nhưng không gây thương tích; L dùng tay trái cầm dao Thái Lan đâm 01 nhát trúng vào hông bên phải ông H. Ông H bỏ chạy được khoảng 3 mét thì bị té ngã xuống đường, khi ông H vừa ngồi dậy thì L chạy đến chuyển dao sang tay phải (do L thuận tay phải) đâm liên tiếp nhiều nhát vào bụng ông H nhưng ông H dùng hai tay cầm thanh sắt đỡ lại nên H chỉ đâm trúng 01 nhát vào bụng. Thấy ông H chảy máu nhiều nên H dừng lại và định đưa ông H đi bệnh viện nhưng ông H không đồng ý nên L vứt dao bỏ đi. Ông H được bà Nguyễn Ngọc M là vợ của ông H cùng người dân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện BT. Vụ việc sau đó được bà M đến Công an xã V trình báo sự việc. Công an xã V đến thu giữ vật chứng, lập hồ sơ ban đầu chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 878/TgT.19 ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thành Phố H kết luận về thương tích của Trần Ngọc H như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn 01 vết sẹo kích thước 2,5x(0,1-0,2)cm có dày dính mô mỡ bên dưới tại hông pH, ổn định.

- Vết thương vùng thượng vị thấu gây chảy máu trong ổ bụng do tổn thương mạc nối lớn, đã được nội soi ổ bụng lấy máu cục, máu loãng, đốt cầm máu mạc nối lớn, rửa sạch ổ bụng, đặt hai dẫn lưu ổ bụng hố lách và túi cùng Dotglas, hiện còn:

+ Sẹo đâm và mở rộng thăm sát tại thượng vị kích thước 8x(0,1-0,7)cm.

+ Ba sẹo mổ nội soi kích thước 0,5x0,2cm; 1,7x0,3cm; 08x0,2cm.

+ Tình trạng ổn định:

2. Theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/06/2014 của Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 35%.

3. Kết luận khác:

- Các thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn gây ra. Con dao như quý cơ quan cung cấp gây ra được các thương tích này.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích (giám định bổ sung) số 878.B/TgT.19 ngày 08 tháng 11 năm 2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thành Phố H kết luận bổ sung về thương tích của Trần Ngọc H như sau:

Theo bản kết luận giám định pháp y số 878/TgT.19 về thương tích của Trần Ngọc H sinh năm 1964: Vết thương tại vùng thượng vị gây nguy hiểm đến tính mạng đương sự, còn vết thương phần mềm tại vùng hông pH thì không.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Nguyễn Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, phù hợp với lời khai bị hại, lời khai người làm chứng chứng, kết luận giám định pháp y về thương tích, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án: 01 con dao Thái Lan màu vàng dài 21cm, 01 túi bìa hồ sơ bên trong có các mảnh kính đã bị vỡ.

Tại bản Cáo trạng số 202/CT – VKS ngày 30 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội

dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại là ông Trần Ngọc H vắng mặt, lời khai tại Cơ quan điều tra thể hiện: Sau sự việc xảy ra bị cáo cũng đã biết lỗi, đã bồi thường cho ông số tiền 30 triệu đồng không yêu cầu gì về dân sự, ông đã làm đơn bãi nại, không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Và xử lý vật chứng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn L tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra (BL: 130 – 136, 214 – 219, 242 - 244); phù hợp với lời khai của bị hại là ông Trần Ngọc H (140 – 150, 222 – 224, 249 - 250); phù hợp với lời khai của những người làm chứng bà Nguyễn Ngọc M, Triệu Thị Thanh Th (BL: 152 - 154, 225 - 228); phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, kết quả giám định pháp y về thương tích, kết quả khám nghiệm hiện trường, cùng các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 16 giờ, ngày 03/8/2019, tại địa chỉ nhà không số tổ 11, ấp 1, xã V, huyện B ông Trần Ngọc H có hát karaoke tại nhà gây ồn ào làm con của bị cáo không ngủ được. Tức giận bị cáo qua qua nhà ông H dùng tay đập lên yên xe của ông H đang đậu trước nhà thì hai bên xảy ra mâu thuẫn. Lúc này, bị cáo về nhà cầm dao Thái Lan ngồi gọt trái cây còn ông H vào nhà lấy cây sắt dài khoảng một mét cầm bên tay phải qua nhà của bị cáo đánh trúng bị cáo một cái vào vai nhưng không gây thương tích. Bị cáo cầm dao Thái Lan trên tay trái đâm 01 nhát trúng vào hông bên phải ông H. Ông H bỏ chạy, bị cáo đuổi theo được khoảng 3 mét thì ông H té ngã xuống đường, bị cáo cáo chạy đến chuyển

dao sang tay phải đâm liên tiếp nhiều nhất vào bụng ông H nhưng ông H dùng hai tay cầm thanh sắt đỡ lại nên H chỉ đâm trúng 01 nhát vào bụng, ông H được mọi người đưa đi cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 878/TgT.19 ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thành Phố H kết luận về thương tích của ông Trần Ngọc H: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 35%.

[3] Với những tình tiết được chứng minh tại phiên tòa hôm nay có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" tội phạm được quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); nên Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Tội phạm bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác mà còn gây mất an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Tính mạng, sức khỏe của con người là tài sản vô giá được Bộ luật hình sự bảo vệ, vì vậy pháp luật nghiêm cấm việc xâm phạm trái phép đến sức khỏe, tính mạng của bất kỳ ai. Những người có hành vi xâm hại trái phép đến sức khỏe, tính mạng của người khác thì tùy theo tính chất, mức độ điều PH bị xử lý theo pháp luật. Trong vụ án, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong việc bị hại hát karaoke làm cho con bị cáo không ngủ được mà bị cáo hành xử hung hăng, còn đồ dùng dao gây thương tích cho bị hại 35%; điều đó chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là rất kém. Do đó, khi lượng hình cần buộc bị cáo PH chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Bị cáo có nhân thân xấu và tính đến ngày phạm tội bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa cụ thể: Ngày 25/5/2006, bị Tòa án nhân dân Thành phố H xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" (chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm); ngày 10/9/2009, bị Tòa án nhân dân quận BT, Thành phố H xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" và 06 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", tổng hợp hình phạt hai tội là 04 năm tù, (chưa bồi thường dân sự). Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm cần áp dụng điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử và có mức án nghiêm đối với bị cáo.

[6] Bị cáo dùng dao Thái Lan là khung khí nguy hiểm đâm gây thương tích cho bị hại 35%, do đó cần áp dụng điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử bị cáo là phù hợp.

[7] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần cân nhắc đến tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo và đã tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã bồi thường bị hại số tiền 30.000.000 đồng, bị hại làm đơn bãi nại cho bị cáo. Trong vụ án nguyên nhân chính xảy ra mâu thuẫn là xuất phát từ bị hại, bị hại là người cầm cây sắt qua đánh bị cáo trước nên cũng có lỗi một phần. Với những tình tiết giảm nhẹ nêu trên nghĩ sẽ giảm cho bị cáo một phần hình phạt được quy định tại

điểm s, b Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà lẽ ra bị cáo pH chịu.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 01 con dao Thái Lan màu vàng dài 21cm, 01 túi bìa hồ sơ bên trong có các mảnh kính đã bị vỡ sẽ tịch thu tiêu hủy theo điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[9] Về dân sự: Bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c Khoản 3 Điều 134; các điểm s, b Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 07 (bảy) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 19/3/2020.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao Thái Lan màu vàng dài 21cm, 01 túi bìa hồ sơ bên trong có các mảnh kính đã bị vỡ.

(các vật chứng này hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập vào 14 giờ 00 phút ngày 13 tháng 11 năm 2020 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh).

Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, tính kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính kể từ ngày nhận Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND H.BC;
- CA H. BC;
- Chi cục THADS H.BC;
- Sở Tư pháp, TP. HCM;
- Phòng hồ sơ, CA TP. HCM PV06;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Hoàng Sơn